

TIẾT 35 -36

CHỮA LỖI LẬP LUẬN TRONG VĂN NGHỊ LUẬN

HOẠT ĐỘNG I: HƯỚNG DẪN HỌC SINH TÌM HIỂU BÀI

HƯỚNG DẪN CỦA GV

Câu 1: Hãy đọc và tìm lỗi những đoạn văn trong phần I và nêu cách sửa?

Câu 2: Đọc và tìm lỗi những đoạn văn trong phần II và nêu cách sửa?

Câu 3: Hãy đọc và tìm lỗi những đoạn văn trong phần III và nêu cách sửa?

HOẠT ĐỘNG TỰ HỌC CỦA HS

[illegible]

TIẾT 35 -36

HOẠT ĐỘNG II – TÌM HIỂU BÀI HỌC

CHỮA LỖI LẬP LUẬN TRONG VĂN NGHỊ LUẬN

I- Lỗi liên quan đến việc nêu luận điểm:

1. Tìm lỗi và nêu cách sửa.

a)

a) *Cảnh vật trong bài thơ Thu điếu của Nguyễn Khuyến thật là vắng vẻ. Ngõ trúc quanh co, sóng nước gợn tí, lá vàng đưa vèo, chiếc thuyền bé tẻo teo... Cảnh vật dường như ngưng đọng, im lìm. Bởi vậy, nét bút của Nguyễn Khuyến đã tạo dựng thành công cảnh sắc im ắng ấy.*

- **Lỗi:** Luận điểm chưa phù hợp, thiếu lô gíc với luận cứ được đưa ra.
- **Sửa:** Cảnh vật trong bài thơ Thu điếu của Nguyễn Khuyến thật *gần gũi và bình dị*. Ngõ trúc quanh co, sóng nước gợn tí, lá vàng đưa vèo, chiếc thuyền bé tẻo teo... Cảnh vật dường như ngưng đọng, im lìm. Bởi vậy, nét bút của Nguyễn Khuyến đã tạo dựng thành công cảnh sắc *đặc trưng của mùa thu làng quê Việt Nam*.

I- Lỗi liên quan đến
việc nêu luận điểm:

1. Tìm lỗi và nêu cách sửa.

a)

b)

b) “Nam nhi vị liễu công danh trái,
Tu thính nhân gian thuyết Vũ Hầu.”

Người làm trai thời xưa luôn mang theo bên mình món nợ công danh, mang theo khao khát “vinh quy bái tổ”, “chức cao vọng trọng” để làm rạng danh tổ tiên, để mở mày mở mặt với thiên hạ... Phạm Ngũ Lão mang theo bên mình món nợ công danh, nhưng qua hai câu thơ của ông có thể thấy cách nhìn, hoài bão và khao khát của ông cao hơn, xa hơn hẳn kẻ tầm thường. Theo ông, người làm trai phải trả món nợ công danh để không hổ thẹn với người đi trước mình, những người xung quanh mình và quan trọng hơn là không hổ thẹn với chính bản thân mình.

- **Lỗi:** Luận điểm nêu ra dài dòng, rườm rà, không rõ ràng, không trình bày được đúng bản chất của vấn đề.

- **Sửa:** *Người làm trai thời xưa luôn mang theo bên mình món nợ công danh.* Phạm Ngũ Lão *cũng* mang theo bên....

I- Lỗi liên quan đến việc nêu luận điểm:

1. Tìm lỗi và nêu cách sửa.

- a)
- b)
- c)

c) Văn học dân gian ra đời từ thời xa xưa nhưng đến nay vẫn tiếp tục phát triển. Nhắc đến nó, người ta hình dung ngay ra một cuốn sách bách khoa về cuộc sống. Tiếp nhận văn học dân gian là tiếp nhận tri thức hữu ích từ cuộc sống. Không cần lí lẽ, hình ảnh quá trừu tượng mà chính là kinh nghiệm từ cuộc sống phong phú sinh động đã khiến văn học dân gian có sức hấp dẫn. Ví như câu tục ngữ: “Cơn đằng đông vừa trông vừa chạy-Cơn đằng nam vừa làm vừa chơi”. Câu tục ngữ đã đúc kết được kinh nghiệm từ thực tế: Cơn mưa từ đằng đông kéo tới thì mưa rất nhanh. Trái lại, cơn mưa đằng nam kéo đến thì rất lâu mới có mưa. Câu tục ngữ này đã giúp ích rất nhiều cho bà con nông dân.

- **Lỗi:** Luận điểm không rõ ràng, chưa logic với luận cứ nêu ra.

- **Sửa:** *Văn học dân gian là kho tàng kinh nghiệm của cha ông ta đã được đúc kết từ xưa.* Nhắc đến nó, người ta...

I- Lỗi liên quan đến việc nêu luận điểm:

1. Tìm lỗi và nêu cách sửa.

- a)
- b)
- c)

2. Những chú ý khi trình bày luận điểm:



Những chú ý khi trình bày luận điểm

- *Xác định rõ luận điểm cần trình bày:* phù hợp với đối tượng nghị luận; thể hiện được giá trị ý nghĩa, nội dung chủ yếu của vấn đề cần nghị luận.

- *Cách trình bày, sắp xếp luận điểm trong một đoạn văn:* phải chú ý đến tính lôgic nhất quán của luận điểm và luận cứ.

I- Lỗi liên quan đến việc nêu luận điểm:

1. Tìm lỗi và nêu cách sửa.

2. Những chú ý khi trình bày luận điểm:

II. Lỗi liên quan đến việc nêu luận cứ

1. Chỉ ra lỗi nêu luận cứ và sửa lại:

a)

a) “*Nắng xuống, trời lên xanh bát ngát
Sông dài, trời rộng, bến cô liêu*”

Thường khi nắng chiều đã xuống thì bầu trời trở nên xanh mênh mông bát ngát, cảnh đẹp của quê hương cũng không lấp được nổi mênh mông trống trải cô đơn trong lòng người.

- **Lỗi:** Luận cứ mơ hồ thiếu chính xác, dẫn thơ sai. Luận cứ nên là: Sự tương đồng giữa hình tượng thiên nhiên và cảm xúc của nhà thơ-tâm trạng riêng của Huy Cận, nhưng trong đó cũng hàm chứa tâm trạng chung của cái tôi thơ mới “sâu chót vót”.

- **Sửa:** (Trích dẫn thơ đúng). *Ngoài không gian mặt đất, câu thơ mở hướng cho không gian ở tầng cao và cả chiều sâu của sông nước. Đó là không gian ba chiều. Đối diện với không gian ấy, con người đã buồn lại càng cảm thấy cô đơn.*

I- Lỗi liên quan đến việc nêu luận điểm:

1.Tìm lỗi và nêu cách sửa.

2.Những chú ý khi trình bày luận điểm:

II. Lỗi liên quan đến việc nêu luận cứ

1.Chỉ ra lỗi nêu luận cứ và sửa lại:

a)

b)

b) Trong lịch sử chống ngoại xâm, chúng ta thấy dân tộc ta anh hùng hào kiệt thời nào cũng có. Hai Bà Trưng phát ngọn cờ hồng khởi nghĩa đánh tan thái thú Tô Định, buộc hấn phải trốn vào đám loạn quân chạy về nước. Đất nước sau hơn hai thế kỉ bị phong kiến nước ngoài đô hộ đã giành được thắng lợi hoàn toàn.

- **Lỗi:** Luận cứ đưa ra không phù hợp với luận điểm

- **Sửa:** Trong lịch sử chống ngoại xâm, dân tộc ta có nhiều anh hùng hào kiệt xuất hiện. Từ Bà Trưng, Bà Triệu phát cờ khởi nghĩa đến Lê Lợi lãnh đạo muôn dân bền bỉ kháng chiến hai mươi năm trời, buộc giặc Minh phải đầu hàng nhục nhã. Quang Trung trong chiến dịch hành quân thần tốc tiêu diệt 20 vạn quân Thanh.

I- Lỗi liên quan đến việc nêu luận điểm:

1. Tìm lỗi và nêu cách sửa.

2. Những chú ý khi trình bày luận điểm:

II. Lỗi liên quan đến việc nêu luận cứ

1. Chỉ ra lỗi nêu luận cứ và sửa lại:

a)

b)

c)

c) Lịch sử dân tộc ta đã ghi lại biết bao nhiêu trang sử hào hùng với những tên tuổi sáng chói muôn đời. Ngô Quyền đánh tan quân xâm lược Nam Hán. Nguyễn Huệ đánh tan quân xâm lược nhà Thanh. Lê Lợi đại phá quân Minh. Ải Chi Lăng mãi là mồ chôn quân xâm lược. Đời Trần Hưng Đạo lãnh đạo nhân dân đánh đuổi quân Nguyên, giành lại nền độc lập cho đất nước. Cửa biển Bạch Đằng lập chiến công lẫy lừng non sông. Những tên tuổi đó mãi mãi sống cùng non sông đất nước.

- **Lỗi:** Luận cứ thiếu tính hệ thống, logic, lộn xộn, sai.

- **Sửa:** Ngô Quyền-> Trần Hưng Đạo-> Lê Lợi-> Nguyễn Huệ. Còn Ải Chi Lăng và Cửa biển Bạch Đằng là địa danh không phải là tên tuổi.

I- Lỗi liên quan đến việc nêu luận điểm:

1.Tìm lỗi và nêu cách sửa.

2.Những chú ý khi trình bày luận điểm:

II. Lỗi liên quan đến việc nêu luận cứ

1.Chỉ ra lỗi nêu luận cứ và sửa lại:

2.Những chú ý khi trình bày luận cứ:



Những chú ý khi trình bày luận cứ:

- Để tạo luận cứ chặt chẽ cần nêu luận điểm rõ ràng, xác đáng , các dẫn chứng cần có xuất xứ, nguồn gốc tin cậy, phù hợp với luận điểm.

I- Lỗi liên quan đến việc nêu luận điểm:

1.Tìm lỗi và nêu cách sửa.

2.Những chú ý khi trình bày luận điểm:

II. Lỗi liên quan đến việc nêu luận cứ

1.Chỉ ra lỗi nêu luận cứ và sửa lại:

2.Những chú ý khi trình bày luận cứ:

III. Lỗi về cách thức lập luận:

1.Xác định, phân tích lỗi và sửa lại:

a)

a) Từ xưa, vẻ đẹp và số phận người phụ nữ luôn là một đề tài chủ đạo trong thơ văn. Trong nền văn học trung đại Việt Nam, nhiều tác giả đã viết về đề tài này như Hồ Xuân Hương, Nguyễn Khuyến, Nguyễn Dữ, Đặng Trần Côn,... Nhưng người đã phản ánh một cách sâu sắc nhất bi kịch của người phụ nữ chính là Nguyễn Du.

- **Lỗi:** Luận cứ không phù hợp với luận điểm. Nguyễn Khuyến mới viết câu đối khóc vợ, hoặc cho cô Tư Hồng câu đối chứ chưa đặt ra số phận người phụ nữ. (nên bỏ ông ra)

- **Sửa:** Hồ Xuân Hương, Nguyễn Dữ, Đặng Trần Côn, Đoàn Thị Điểm...

I- Lỗi liên quan đến việc nêu luận điểm:

1. Tìm lỗi và nêu cách sửa.

2. Những chú ý khi trình bày luận điểm:

II. Lỗi liên quan đến việc nêu luận cứ

1. Chỉ ra lỗi nêu luận cứ và sửa lại:

2. Những chú ý khi trình bày luận cứ:

III. Lỗi về cách thức lập luận:

1. Xác định, phân tích lỗi và sửa lại:

a)
b)

b) Nam Cao viết nhiều về nông thôn. Lão Hạc ăn bả chó tự tử để tránh đói. Anh cu Phúc chết lặng trong xó nhà ẩm ướt, trước những đôi mắt “dại đi vì đói” của hai đứa con. Bà cái đĩ chết vì một bữa no, tức là một kiểu chết vì quá đói. Lại có cảnh đám cưới, nhưng cưới để chạy đói.

- **Lỗi:** Luận điểm không rõ ràng. Luận cứ thiếu toàn diện. Mới chỉ dừng ở việc nói “cái đói” trong các tác phẩm viết về nông thôn, nông dân.

- **Sửa:** *Nam Cao viết nhiều về nông thôn, nghiêng nhiều về số phận bất hạnh của con người.* Lão Hạc ăn bả chó tự tử để tránh đói. Anh cu Phúc chết lặng trong xó nhà ẩm ướt, trước những đôi mắt “dại đi vì đói” của hai đứa con. Bà cái đĩ chết vì một bữa no, tức là một kiểu chết vì quá đói. Lại có cảnh đám cưới, nhưng cưới để chạy đói.

I- Lỗi liên quan đến việc nêu luận điểm:

1.Tìm lỗi và nêu cách sửa.

2.Những chú ý khi trình bày luận điểm:

II. Lỗi liên quan đến việc nêu luận cứ

1.Chỉ ra lỗi nêu luận cứ và sửa lại:

2.Những chú ý khi trình bày luận cứ:

III. Lỗi về cách thức lập luận:

1.Xác định, phân tích lỗi và sửa lại:

- a)
- b)
- c)

c) Mùa thu là một đề tài gợi nhiều cảm hứng cho thi nhân. Chính vì thế, mùa thu đã là một thi đề quen thuộc trong thơ ca trung đại Việt Nam. Tinh tế và sâu lắng nhất phải kể đến cảnh thu với nỗi sầu muộn vô biên của Đỗ Phủ (Thu hứng). Còn trong thơ ca Việt Nam trung đại, Nguyễn Khuyến chính là nhà thơ của mùa thu làng quê với chùm thơ Thu vịnh, thu điếu, thu ẩm.

- **Lỗi:** Luận điểm không rõ ràng: phần gợi mở, dẫn dắt không giúp cho việc nêu bật luận điểm chính. Luận cứ không phù hợp với phạm vi đề tài được nêu trong câu trước: “Tinh tế...của Đỗ Phủ”.

- **Sửa:** Mùa thu là một đề tài gợi nhiều cảm hứng cho thi nhân. Tinh tế và sâu lắng là cảnh thu với nỗi sầu muộn vô biên của Đỗ Phủ (Thu hứng). Trong thơ ca Việt Nam trung đại, mùa thu lại hiện hữu trong phong cảnh làng quê Bắc bộ qua chùm thơ Thu của Nguyễn Khuyến...

I- Lỗi liên quan đến việc nêu luận điểm:

1. Tìm lỗi và nêu cách sửa.

2. Những chú ý khi trình bày luận điểm:

II. Lỗi liên quan đến việc nêu luận cứ

1. Chỉ ra lỗi nêu luận cứ và sửa lại:

2. Những chú ý khi trình bày luận cứ:

III. Lỗi về cách thức lập luận:

1. Xác định, phân tích lỗi và sửa lại:

2. Những chú ý khi sử dụng lập luận:



Những chú ý khi sử dụng lập luận:

- *Luận điểm, luận cứ phải chính xác, phù hợp thống nhất.*

Tóm lại, khi viết văn nghị luận cần tránh lỗi:

- Thứ nhất, nêu luận điểm trùng lặp hoặc không rõ ràng, không phù hợp với bản chất của vấn đề cần giải quyết.
- Thứ hai, nêu luận cứ thiếu chính xác, thiếu chân thực, không đầy đủ, không liên quan mật thiết đến luận điểm cần trình bày, trùng lặp hoặc quá rườm rà.
- Thứ ba, lập luận mâu thuẫn, luận cứ không phù hợp với luận điểm.

HOẠT ĐỘNG III- LUYỆN TẬP

Phát hiện, phân tích và chữa các lỗi lập luận trong các đoạn văn sau:

- a. Trước cách mạng tháng Tám, Nam Cao chủ yếu sáng tác xoay quanh hai đề tài: người trí thức nghèo và người nông dân nghèo. Nhân vật trí thức trong truyện Nam Cao đều ở trong tình trạng mòn mỏi về tinh thần, bị cuộc sống nghèo khổ "áo cơm ghì sát đất" khiến tâm hồn họ không sao cất cánh lên được: Hoàng và Độ trong tác phẩm Đôi mắt, anh cu Lộ trong Tư cách mõ.....
- b. Là một nhà văn suốt đời săn lùng và tìm kiếm cái đẹp, Nguyễn Tuân rất ưa những cảnh trí gây ấn tượng mạnh, độc đáo và hiếm có. Con người trong tác phẩm của ông phải là con người của tài hoa, tài nghệ. Đó là một con sông Đà khi êm ả về xuôi, Đà giang lại trữ tình, đầm vẻ sang trọng, đầm thắm một vẻ ấm, mộng mơ, duyên dáng....Thiên nhiên dữ dội nhưng mộng mơ .